TÒA ÁN NHÂN DÂN **A - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 638/2025/QĐST-DS	*Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 507/2025/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời gian 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ông Q, sinh năm 1959; số CCCD: 001059013541

Địa chỉ: Thôn L, xã TP, thành phố Hà Nội.

***** *Bị đơn:* Anh D, sinh năm 1984;

Địa chỉ: B, xã TP, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh D xác nhận nợ và đồng ý thanh toán trả ông Q số tiền nợ gốc là 16.500.000 đồng (Mười sáu triệu năm trăm nghìn đồng). Ông Q không yêu cầu trả tiền lãi.

2.2. Thời hạn đề anh D thực hiện nghĩa vụ như trên tại mục 2.1 đối với ông Q theo lộ trình: Kể từ tháng 11 năm 2025 đến tháng 5 năm 2026, mỗi tháng anh Dũng phải trả ông Quang số tiền 2.000.000 đồng; tháng 6 năm 2026 anh Dũng phải trả cho ông Quang số tiền còn lại là 2.500.000 đồng. Ngày trả nợ là ngày 28 hàng tháng.

3. Về án phí: Ông Q là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí; anh D tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 412.500 đồng (Bốn trăm mười hai nghìn năm trăm đồng)

Trong trường hợp anh D không chịu thanh toán, hoặc thanh toán không đủ số tiền nợ đã nêu trên trong bất kỳ giai đoạn nào thì ông Q có quyền làm đơn yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành xong toàn bộ khoản tiền nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn chậm phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND A – Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trí Tuân